



yú lè xìng

娱乐性

noun · entertainment value

Example Sentences

zhè bù diàn yǐng de yú lè xìng hěn qiáng
这部电影的娱乐性很强。

This movie has strong entertainment value.

yóu xì shè jì zhě zhù zhòng tí gāo chǎn pǐn de yú lè xìng
游戏设计者注重提高产品的娱乐性。

Game designers focus on enhancing the entertainment value of the product.

Trace each character, then write the word on your own.

娱	娱	娱	娱	娱	娱	娱	娱	娱	娱	娱
娱	娱									
乐	乐	乐	乐	乐	乐	乐	乐			
性	性	性	性	性	性	性	性	性	性	性